

Số: 77/2023/QĐST - HNGĐ

Th- ờng Tín, ngày 04 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 73/2023/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn M, sinh năm 1986.

ĐKNKTT và trú tại: thôn Triều Đông, xã T Minh, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989.

ĐKNKTT: thôn Triều Đông, xã T Minh, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Trú tại: thôn An Duyên, xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn M và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ong sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Văn M và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Văn M và chị Nguyễn Thị T có 01 con chung là cháu Lê Quang Khải, sinh ngày 19/11/2017. Vợ chồng tự thỏa thuận giao cháu Khải cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Vợ chồng tự thỏa thuận anh M cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lê Quang Khải số tiền 3.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 5/2023 cho đến khi cháu Khải đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Anh M có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về án phí: Anh Lê Văn M tự nguyện nộp cả 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí dân sự của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng do anh M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín (Biên lai số AA/2020/0023287 ngày 12/4/2023). Anh M đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Chi cục Thi hành án;
- Các đ- ong sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ.

### THẨM PHÁN

**Trần Thị Thu Hiền**